

Bản án số: 28/2021/HSST

Ngày: 03/3/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ma Văn Nhất.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Lê Văn Phú

2/ Bà Nguyễn Thị Mây

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Cán bộ  
Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham  
gia phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên  
tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 03  
tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/20201/HSST-QĐ  
ngày 19/02/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Bình A** ; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995; Nơi sinh: Tây Ninh;  
Nơi đăng ký HKTT: Ấp Cẩm Th, xã Cẩm G, huyện Gò D, tỉnh TN; Nơi cư trú:  
Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:  
Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn Xuân  
(đã chết); Mẹ: Lê Thị Ngồi, hoàn cảnh gia đình: Vợ Lâm Thị Cẩm Tú (đã ly  
hôn), có 01 người sinh năm 2014. Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 99/2017/QĐ-TA ngày 21/3/2017, Tòa án nhân dân  
quận Bình Thạnh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở  
cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Ngày 26/6/2018 chấp hành xong quyết  
định.

Bị bắt giam ngày 30/11/2020 - (có mặt).

*\*Người bị hại:* **Anh Lưu Công V** , sinh năm 1998  
Trú tại: Ấp Lưu CI, xã Lưu Ng, huyện Tr, tỉnh Tr  
Chỗ ở: A, tổ A, khu phố A, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh  
– (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung  
vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Nguyễn Bình A và Lưu Công V cùng thuê trọ tại khu nhà trọ địa chỉ số 55/1D, khu phố 7, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Lê Văn Hùng làm chủ. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/5/2019, A h Lưu Công V đi làm về và dựng xe mô tô hiệu Yamaha Exiter, biển số 84G1-412.59 trước cửa phòng trọ của V, có khóa cổ xe sau đó qua phòng trọ của Nguyễn Bình A (cùng dãy nhà trọ với V) ngồi chơi. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, A h V về phòng mình ngủ nhưng để quên chìa khóa xe mô tô tại phòng trọ của A. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, A cầm chìa khóa xe của A h V đi ra ngoài thì phát hiện xe mô tô trên của A h V không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. A đi lại mở khóa xe rồi điều khiển chạy thoát. Khi đến tỉnh Tây Ninh (không xác định được địa điểm chính xác), A đã bán chiếc xe đã chiếm đoạt được của A h V nêu trên cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 8.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/5/2019, A h V phát hiện chiếc xe mô tô bị mất nên đến Công A trình báo.

Do Nguyễn Bình A bỏ đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A Quận 12 ra quyết định truy nã. Đến ngày 30/11/2020, Nguyễn Bình A bị Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A Quận 12 phát hiện bắt theo quyết định truy nã tại phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A Quận 12, Nguyễn Bình A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng 46/CTr-VKS, ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Nguyễn Bình A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Bình A khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của A h Lưu Công V. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai cơ quA điều tra, lời khai người bị hại, người liên quA, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Người bị hại A h Lưu Công V yêu cầu bị cáo A bồi thường 29.750.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quA điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Bình A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bình A tù 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Bình A không trả lời luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trả lời luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Năm 2019, Nguyễn Bình A và A h Lưu Công V cùng thuê phòng trọ gần nhau. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/5/2019, A h Lưu Công V đi làm về và dựng xe mô tô hiệu Yamaha Exiter trước cửa phòng trọ, có khóa cổ xe sau đó qua phòng trọ của Nguyễn Bình A ngồi chơi. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, A h V về phòng mình ngủ nhưng để quên chìa khóa xe mô tô tại phòng trọ của A. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, A cầm chìa khóa xe của A h V đi ra ngoài thì phát hiện xe mô tô trên của A h V không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. A đi lại mở khóa xe rồi điều khiển chạy đến tỉnh Tây Ninh bán chiếc xe cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 8.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của Nguyễn Bình A đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự: Kết luận định giá tài sản số 198/KLĐG ngày 14/5/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: xe mô tô hiệu Yamaha Exiter, biển số 84G1-412.59 trị giá 29.750.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Bình A là nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo A có 01 tiền sự, năm 2017 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng. Trong quá trình điều tra được tại ngoại đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng... để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lưu Công V yêu cầu Nguyễn Bình A bồi thường số tiền 29.750.000 đồng như kết luận Hội đồng định giá. Bị cáo A đồng ý bồi thường cho người bị hại.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bình A** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bình A** : 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2020.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Bình A bồi thường **29.750.000** đồng cho người bị hại A h Lưu Công V .

Kể từ ngày A h V có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bị cáo A chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả cho A h V số tiền lãi chậm trả tương đương với số tiền và thời giA chậm trả tại thời điểm thA h toán. Lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.487.500 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- TA D Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- THADS Quận 12; (02)
- Phòng PC53 CA Tp. HCM; (01)
- Công A Quận 12; (02)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (01)
- Bị cáo; (01)
- Người tham gia tố tụng khác; (01)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 18/. (05)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ma Văn Nhất**